

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 30-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu;

Ông Lê Thanh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc N; sinh ngày 06- 02- 1974 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7 xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Ánh (đã chết) và bà Roãn Thị Nhài; có vợ là Nguyễn Thị Ngọ và 02 con; tiền án: tiền sự; Không; bị bắt tạm giữ ngày 09-12-2020, chuyển tạm giam từ ngày 12-12-2020; “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Khắc H; sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm 11, xã C, huyện D, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

Người làm chứng: Anh NLC; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 09-12-2020, Vũ Khắc H và NLC mua ma túy rồi cùng đến nhà Phạm Ngọc N (địa chỉ: Xóm 7 xã B, huyện A) hỏi mượn địa điểm để sử dụng ma túy. Khi đến nhà N, H hỏi N cho H và NLC sử dụng ma túy tại phòng khách. N đồng ý. H và NLC cùng nhau sử dụng Heroin bằng hình thức hít. H và NLC đang sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn làm rõ: Khoảng 20 giờ ngày 05-12-2020, Vũ Khắc H và NLC cùng nhau mua ma túy và đến nhà N hỏi mượn địa điểm để sử dụng ma túy. Phạm Ngọc N đồng ý chỉ H và NLC xuống bếp sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, H trả cho N 20.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ trên bàn uống nước nhà Phạm Ngọc N 01 mảnh giấy bạc bị cháy một phần bên trên có dính chất màu nâu đen được niêm phong ký hiệu M. Thu giữ 01 bật lửa, 01 mảnh giấy báo, H và NLC đều khai nhận dụng cụ mà H và NLC dùng để sử dụng ma túy. Thu giữ của H số tiền 75.000đồng, H khai H dùng số tiền 20.000.đồng sẽ trả cho N khi H và NLC sử dụng xong ma túy.

Tại Kết luận giám định **số 1262/GĐKTHS ngày 11- 12- 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột nâu đen bám** dính trên 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần có màu đen trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu M không xác định được khối lượng.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 17-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc N về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc N phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Ngọc N từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy mẫu vật giám định, 01 bật lửa, 01 mảnh giấy báo; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.000 đồng thu từ Vũ Khắc H; truy thu sung quỹ Nhà nước 20.000 đồng của Phạm Ngọc N.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và thừa nhận các tài liệu, chứng cứ đã được công khai tại phiên tòa là đúng đắn; không tự bào chữa, tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 05- 12- 2020 và 09- 12- 2020, với mục đích thu tiền, Phạm Ngọc N đã cố ý để cho Vũ Khắc H và NLC 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Nam (địa chỉ: Xóm 7, xã Bình Hòa, huyện Giao Thủy). Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức những hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Ngọc N phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b (phạm tội hai lần trở lên), d (đối với nhiều người) khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định là phù hợp.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” đã bị áp dụng là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức tương xứng trong khung hình phạt, đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo và tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án, tài sản thu giữ: số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 bật lửa, 01 mảnh giấy báo và 01 mảnh giấy bạc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối số tiền 75.000.000đồng thu giữ của H. Quá trình điều tra xác định trong đó có 20.000đồng số tiền Vũ Khắc H sẽ trả cho Phạm Ngọc N để thuê địa điểm sử dụng ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước; số tiền còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H là phù hợp.

[8] Phạm Ngọc N nhận của Vũ Khắc H số tiền 20.000 đồng ngày 05- 12- 2020 là do phạm tội mà có. Vì vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền này của bị cáo Phạm Ngọc N.

[9] Về nguồn gốc số Heroin: Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho NLC và Vũ Khắc H nên có căn cứ để xử lý.

[10] Đối với Vũ Khắc H và NLC đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Giao Thủy đã xử phạt hành chính đối với H và NLC là phù hợp.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm b và điểm d khoản 2 Điều 256 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc N phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phạm Ngọc N 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 09 tháng 12 năm 2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy: Số ma túy trong 01 phong bì được niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định; 01 bật lửa và 01 mảnh giấy (được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-3-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) của Vũ Khắc H theo Biên lai thu số 0001446 ngày 19-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy.

Tịch thu (truy thu) sung quỹ Nhà nước số tiền 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) của Phạm Ngọc N.

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phạm Ngọc N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Phạm Ngọc N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ Khắc H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Công an huyện;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên